

9 LÝ DO TRUNG CỘNG CHƯA THỂ GÂY CHIẾN VỚI ĐÀI LOAN

Trần Trung Đạo

Cổ Loa 2026

9 LÝ DO TRUNG CỘNG CHƯA THỂ GÂY CHIẾN VỚI ĐÀI LOAN

Việc phong tỏa Eo Biển Hormuz của Iran và Mỹ, các nhà phân tích không thể không nghĩ đến việc Trung Cộng (TC) có thể sẽ phong tỏa Eo Biển Đài Loan để buộc Đài Loan phải chấp nhận các điều kiện “thống nhất” do TC đề ra. Eo Biển Đài Loan là trục vận chuyển một phần năm các hàng hóa nhất là microchips từ Đài Loan đi khắp nơi. Làm như vậy cũng có nghĩa TC gây chiến không chỉ với Đài Loan mà cả với Mỹ và thế giới . Đồng thời làm như vậy TC không chỉ gây chiến với thế giới mà gây chiến với cả chính TC vì TC sẽ chịu đựng các thiệt hại không lường được.

Mối lo và cũng là mối quan tâm lớn có tính truyền thống của các lãnh đạo TC từ Mao Trạch Đông cho đến Tập Cận Bình là bị Mỹ và đồng minh bao vây như đã làm đối với Liên Xô.

Một trong hai đường để thoát khỏi tình trạng bị cô lập: (1) phát động chiến tranh khu vực hoặc (2) từng bước lấn chiếm các lãnh thổ lân cận theo chiến lược “cắt lát xúc xích” (Chinese salami slicing strategy). Hitler áp dụng cả hai bắt đầu với chiếm Áo và Tiệp Khắc. Anh, Pháp phản đối lấy lệ nhưng không động binh. Mao Trạch Đông cho tới Tập Cận Bình tại Á Châu cũng vậy. Mao áp dụng chính sách này để chiếm Tây Tạng 1951, Aksai Chin 1962. Thanh toán xong hai vùng đất rộng phía Bắc, TC lấn chiếm Biển Đông.

Dù trên giường bệnh, Mao cũng đã nghĩ phải chiếm Hoàng Sa làm đầu cầu cho việc mở rộng về phía Đông Nam. Hoàng Sa của Việt Nam rơi vào tay TC (1974). TC chiếm vị trí chiến lược Gạc Ma (1988), Vành Khăn (Mischief Reef, vùng tranh chấp giữa TC, Philippines và Việt Nam) (1995) và Scarborough Shoal (Bãi cạn Scarborough) (2012). Tuy nhiên, mọi lần chiếm theo kiểu xúc xích đều có giới hạn, khi đụng tới Ba Lan chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ dù lúc đó Hitler chưa muốn.

Đối với TC, Đài Loan quan trọng về mọi phương diện từ lịch sử, văn hóa, kinh tế, xã hội và nhất là địa chính trị. “Thống nhất Đài Loan” được ghi trong Hiến Pháp Trung Cộng 2019: “Đài Loan là một phần lãnh thổ thiêng liêng của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Thực hiện sự nghiệp thống nhất vĩ đại của Tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng của toàn thể nhân dân Trung Quốc, bao gồm cả những người dân Trung Quốc tại Đài Loan.”

Tuy nhiên, đại đa số người dân Đài Loan không chấp nhận thống nhất với TC. Nghiên cứu của Journal of Indo-Pacific Affair tổng hợp từ các thăm dò từ 1994 tới nay: “Nếu giới lãnh đạo Đảng Cộng sản Trung Quốc thực sự sử dụng vũ lực quân sự, người dân Đài Loan sẽ phản ứng ra sao? Các cuộc thăm dò dư luận được thực hiện ngay sau khi Nga xâm lược Ukraine cho thấy có tới bảy trên mười người dân Đài Loan sẽ tích cực chống lại cuộc xâm lược này. “

Tuy nhiên thỉnh thoảng Tập Cận Bình lại hăm he sáp nhập Đài Loan kể cả bằng vũ lực. Ngày 14 tháng 10, 2020, khi thăm viếng một căn cứ quân sự tại Quảng Đông, Tập Cận Bình chỉ thị cho quân đội “phải tập trung hết tinh thần và năng lực để chuẩn bị cho chiến tranh.” TC, một mặt tăng cường sự hiện diện quân sự trong khu vực Eo Biển Đài Loan và mặt khác tiếp tục “đánh võ mồm” bằng cách tuyên bố xung đột Đài Loan có thể sẽ không được giải quyết một cách hòa bình mà bằng quân sự. Nhưng Mỹ biết, TC chỉ dừng lại ở những hăm he đe dọa mà thôi.

Sau đây là 9 lý do TC chưa thể gây chiến với Đài Loan:

1) Lo Ngại Về Viễn Ảnh Một Chiến Tranh Châu Á Xảy Ra Sớm Hơn Dự Tính

Nếu nhìn theo những bước đi của Hitler từ khi rút ra khỏi Hội Quốc Liên 1933 đến Thế Chiến Thứ Hai 1939, về mặt địa lý Đài Loan có nhiều nét giống với Áo. Đức và Áo có nhiều điểm tương đồng về ngôn ngữ, văn hóa và

biên giới. Hitler sáp nhập Áo năm 1938 không tốn một viên đạn. Nhưng lợi thế đó của Hitler không áp dụng được trong trường hợp Đài Loan. Giả thiết có một Thế Chiến Thứ Ba hay Chiến Tranh Á Châu bùng nổ, lần này Tập thay vào chỗ Hitler, Đài Loan sẽ giống Ba Lan hơn là giống Áo.

Tập không có những lợi thế Hitler có trước 1939: (1) Tập không “trung hòa hóa” (neutralize) được kẻ thù như Đức ký hiệp ước không xâm lăng nhau với Ba Lan 1934, (2) Tập không ký được thỏa hiệp nhân nhượng như đã làm với Neville Chamberlain 1938, (3) Tập không thông đồng được với kẻ thù tương lai như trường hợp Hitler ký hiệp ước bí mật với Stalin 1939 qua thỏa hiệp Molotov–Ribbentrop Pact, (4) Tập không có một đồng minh nào như Hitler có Mussolini và Hideki Tojo trong khối trục. Một Putin chủ nghĩa cơ hội sẽ tìm cách xa lánh Tập. Tóm lại, chung quanh Trung Cộng chỉ toàn là kẻ thù.

Điều này có nghĩa khi tấn công Đài Loan bằng quân sự và tạo ra một xung đột kinh tế, chính trị và quân sự lớn, Trung Cộng có thể cũng cùng lúc châm ngòi cho một cuộc chiến Á Châu với sự tham gia về phía Đài Loan ít nhất của Mỹ, Ấn, Nhật, Úc, Tân Tây Lan, Philippines.

2) Chưa Chắc Thắng Đài Loan Trong Cuộc Chiến Tranh Quy Ước

Cho dù không có Thế Chiến Thứ Ba hay chiến tranh châu Á mà chỉ “anh em thù địch” giữa Trung Cộng và Đài

Loan, và ngay cả trong trường hợp không có sự can thiệp của Mỹ, Trung Cộng phải “tắm máu” nhưng cũng chưa chắc thắng được Đài Loan. Eo Biển Đài Loan chỉ rộng 180 km sẽ ngập xác quân Trung Cộng không phải sáu trăm ngàn như chiến tranh Triều Tiên mà chắc chắn cao hơn.

Nhiều nhà phân tích ví chiến tranh giữa Đài Loan và Trung Cộng chẳng khác gì David và Goliath. Điều đó đúng nếu chỉ đem võ khí và dân hai nước ra đếm, nhưng thực tế chiến tranh có thể sẽ khác. Thắng bại không chỉ do quân số và võ khí mà còn do quyết tâm và chiến lược phòng thủ. Trong Chiến Tranh Mùa Đông giữa Phần Lan và Liên Xô từ 1939 đến 1940, Phần Lan chỉ có vốn vẹn 34 chiếc xe tăng chống cự với ít nhất 2500 xe tăng của Liên Xô và Phần Lan chỉ có 114 phi cơ chiến đấu đương đầu với 3800 phi cơ đủ loại của Liên Xô. Nhưng Phần Lan thắng một cách oanh liệt chỉ vì lòng yêu nước, quyết tâm gìn giữ quê hương. Đừng quên, Đài Loan, trong suốt dòng lịch sử, chưa bao giờ chính thức là một phần lãnh thổ của Trung Hoa. (Chih-Jung Huang (黃致榮) | FAPA Policy Follow Taiwan’s History and Status: Taiwan Has Never Been a Part of China, November 28, 2023)

Các cấp chỉ huy quân sự Đài Loan biết rõ thế yếu của Đài Loan nên kế hoạch bảo vệ đảo là một trong những chiến lược được nghiên cứu và thực tập mấy mươi năm của quân đội Đài Loan. Về chiến lược và chiến thuật, bài học đắt giá của Mỹ từ các cuộc chiến tranh chiếm đảo như Iwo

Jima và Okinawa cho thấy đánh chiếm một đảo được phòng ngự bằng tinh thần quyết tử không phải là chuyện dễ dàng.

Trừ phi Trung Cộng dùng bom nguyên tử để xóa sạch Đài Loan trên bản đồ, muốn chiếm đảo, Trung Cộng không có chọn lựa nào khác ngoài đổ bộ. Nhưng đổ bộ và đánh bại được 250 ngàn quân tinh nhuệ bảo vệ quê hương bằng mọi giá không phải là chuyện một vài ngày hay một vài tuần. Đừng nói chi đến căn bệnh mà quân đội TC đang mắc phải đó là “bệnh hòa bình”

Hình ảnh quân đội Nga đang khốn đốn ở Ukraine là một nhắc nhở hãi hùng dành cho quân đội Trung Cộng, một quân đội đang mắc “bệnh hòa bình” vì 47 năm chưa ra trận.

Theo phân tích của John S. Van Oudenaren trên Jamestown, một ‘think tank’ về quốc phòng của Mỹ trích dẫn một bài xã luận trên tờ “Nhật báo Quân Giải phóng Nhân dân” (PLA Daily) năm 2019 nhận định rằng “căn bệnh hòa bình” (Peace disease” (和平病, hépíng bìng) làm suy yếu binh sĩ theo nhiều phương diện, bao gồm: ” ý thức cảnh giác trước kẻ thù lỏng lẻo, sự lơ là đối với trang thiết bị và kỹ năng quân sự, thói hưởng thụ và sự chạy theo lợi ích cá nhân”. Việc thiếu vắng kinh nghiệm tác chiến trong chiến tranh hiện đại là một yếu tố chủ chốt làm dấy lên những hoài nghi về năng lực của Quân Giải phóng Nhân dân (PLA) trong việc hiện thực hóa mục tiêu mà

Chủ tịch nước kiêm Chủ tịch Quân ủy Trung ương (CMC) Tập Cận Bình đã đề ra: xây dựng một "quân đội vững mạnh, có khả năng chiến đấu và giành chiến thắng trong chiến tranh".

Tập Cận Bình không thể không nghĩ đến viễn ảnh sa lầy trên đảo quốc Đài Loan.

3) Cho Dù Thắng Đài Loan Bằng Quân Sự Cũng Thua Về Kinh Tế

Theo phân tích của tạp chí tài chính uy tín Global Finance vào tháng 3, 2026: "Viễn cảnh bị Trung Quốc cưỡng ép thống nhất có thể biến nơi đây thành một "vùng cấm" đối với vô số nhà đầu tư. Tuy nhiên, nếu gạt sang một bên kịch bản đầy bất định đó, thì một thực tế không thể phủ nhận là Đài Loan hiện đang đóng vai trò là mắt xích then chốt trong chuỗi cung ứng toàn cầu—và rộng hơn là trong nền kinh tế thế giới—đồng thời là một điểm đến quan trọng về đầu tư và thương mại; đây chính là vị thế trụ cột mà nền kinh tế cũng như 23,2 triệu dân cư trên hòn đảo này đang dựa vào để tồn tại và phát triển." (Global Finance, Taiwan: Powering Ahead, March 31, 2026)

Theo tổng kết của ba tác giả Charlie Vest, Agatha Kratz và Reva Goujon trên Rhodium Group, "Đài Loan sản xuất tới 92% lượng 'chip logic' tiên tiến nhất thế giới (với kích thước nút xử lý dưới 10 nanomet), cũng như từ một phần ba đến một nửa tổng sản lượng toàn cầu đối với các

loại ‘chip’ tuy ít tinh vi hơn nhưng vẫn đóng vai trò vô cùng thiết yếu. Theo một số ước tính, TSMC – xưởng đúc chip hàng đầu của Đài Loan – sản xuất 35% lượng vi điều khiển dùng trong ô tô và 70% lượng ‘chipset’ dành cho điện thoại thông minh trên toàn thế giới.”

Theo Center for Strategic & International Studies, một ‘think tank’ lưỡng đảng, phi lợi nhuận hàng đầu của Mỹ, trị giá hàng hóa được vận chuyển ngang qua Eo Biển Đài Loan giữa Đài Loan và TC lên đến 1,392 tỷ dollar gồm 562 tỷ dollar xuất cảng và 1392 tỷ dollar nhập cảng. Trong khi đó, cả nhập lẫn xuất cảng của Mỹ chỉ 154 tỷ dollar.

Con số đó chứng minh TC là nước lệ thuộc vào các sản phẩm bán dẫn của Đài Loan nhiều hơn bất cứ quốc gia nào khác kể cả Mỹ.

Nếu một xung đột quân sự diễn ra, kinh tế toàn cầu có thể thiệt hại đến 10 ngàn tỷ dollar. Trong trường hợp TC phong tỏa thôi cũng làm cho thế giới tổn thất 2700 tỷ dollar, trong số đó riêng TC và Đài Loan phải chịu 1600 tỷ dollar. (Amir Najafi, The world’s dependency on Taiwan’s semiconductor industry is increasing, Institute for Economics and Peace (IEP), Published on: June 16, 2025)

Dù có thắng bằng quân sự nên kinh tế Trung Cộng sẽ thiệt hại nặng nề nếu không muốn nói là phá sản. Bài học Liên Xô cho họ Tập thấy, phá sản kinh tế sẽ tức khắc dẫn tới phá sản cơ chế chính trị.

4) Tạo Bất Ổn Chỉ Làm Cho Những Kẻ Thù Đoàn Kết Chặt Chẽ Hơn

Giả thiết Tập không đánh chiếm Đài Loan mà chỉ pháo kích sang bên kia Eo Biển Đài Loan như Mao đã làm vào các năm 1954, 1955, dùng hải quân bao vây, cô lập Đài Loan từ thế giới bên ngoài hay phong tỏa như trường hợp Eo Biển Hormuz Tập cũng không dám tự gây ra những bất ổn đó. Bởi vì, một nguyên tắc chính trị và quân sự cổ điển là mọi bất ổn chỉ làm cho những kẻ thù đoàn kết chặt chẽ và sẽ mạnh hơn.

Xung đột quân sự Trung Cộng Đài Loan sẽ giúp cho Nhật có lý do chính đáng để tái vũ trang toàn diện. Tháng 11, 2025, Thủ tướng Sanae Takaichi xem Đài Loan như một “láng giềng gần” khi tuyên bố “Khủng hoảng tại Đài Loan có thể đe dọa sự sống còn của Nhật Bản.” Những lời tuyên bố của bà Sanae Takaichi phản ánh trung thực mối quan tâm của Nhật Bản, một quốc gia chỉ cách Đài Loan 111km nếu tính từ đảo Yonaguni.

Thủ tướng Sanae Takaichi có lập trường cứng rắn với TC nhưng cũng chỉ cứng rắn trong các phát biểu. Thực tế, ngân sách quốc phòng của quốc gia giàu thứ tư trên thế giới này chỉ mới 58 tỷ dollars trong tài khóa 2026 và Điều 9 Hiến Pháp trong đó “nhân dân Nhật Bản vĩnh viễn từ bỏ chiến tranh như một quyền chủ quyền của quốc gia” vẫn chưa thay đổi.

Tập Cận Bình biết một hành động gây hấn và đe dọa trực tiếp đến an ninh Nhật, điều 9 Hiến Pháp Nhật sẽ được thay đổi như cách Putin đã đánh thức Tây Âu khi xâm lược Ukraine.

Nếu TC khiêu chiến Đài Loan, QUAD (Quadrilateral Security Dialogue), một diễn đàn không chính thức của bốn quốc gia Nhật, Úc, Ấn Độ và Mỹ để trao đổi thông tin và bàn về các cuộc thực tập quân sự do Thủ tướng Nhật Shinzo Abe đề xướng năm 2007, sẽ gần nhau hơn. Các quốc gia trong vùng có thể thành một liên minh quân sự chính thức theo dạng Tổ Chức Liên Phòng Đông Nam Á (Southeast Asia Treaty Organization (SEATO)) trong chiến tranh Việt Nam.

Xung đột Trung Cộng và Ấn có lợi cho Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (Indo-Pacific Strategy) của Mỹ. Ấn thua Trung Cộng trong chiến tranh Trung-Ấn 1962 do sự sai lầm trong chính sách bang giao quốc tế của Nehru và vì Mỹ đứng ngoài. Bây giờ thì khác. Mỹ sẽ vận dụng các rạn nứt Trung Ấn để dùng 1.35 tỷ dân Ấn làm đối lực cho chiến lược biển người truyền thống của TC.

Hiện nay, Nam Hàn, Nhật Bản, Philippines, Thái, Úc, Tân Tây Lan đã là những đồng minh quân sự với Mỹ. Đó là chưa tính việc liên kết với các tổ chức có khuynh hướng bước gần tới Mỹ khi thấy Mỹ đang siết chặt vòng vây an ninh và kinh tế quanh TC. Nam Dương, dân số 275 triệu người, do dự vì đang làm ăn buôn bán với TC

nhưng một khi xung đột căng thẳng đến điểm phải chọn, quốc gia dân chủ này sẽ phải chọn Mỹ. Trường hợp Nam Dương có thể áp dụng với hàng loạt nhiều nước trong khối ASEAN và Trung Á đang được TC o bế.

5) Đạo luật Quan hệ Đài Loan (Taiwan Relations Act) Và Phản Ứng Của Mỹ

Mặc dù hành pháp và lập pháp của Mỹ chia rẽ trong nhiều vấn đề, ủng hộ Đài Loan là một chính sách mà cả hai ngành đoàn kết.

Đạo luật Đạo Luật Quan Hệ Đài Loan được quốc hội Mỹ thông qua ngày 10 tháng 4, 1979 ghi rõ “Hoa Kỳ sẽ cung cấp cho Đài Loan các dụng cụ quốc phòng và dịch vụ quốc phòng với số lượng cần thiết để cho phép Đài Loan duy trì khả năng tự vệ đầy đủ.” Mặc dù Mỹ đã đóng tòa đại sứ tại Đài Loan nhưng đạo luật này cho phép thiết lập Viện Hoa Kỳ tại Đài Loan, một hình thức khác của tòa đại sứ. Đạo luật này yêu cầu tổng thống phải tức khắc thông báo với quốc hội mọi biến cố có ảnh hưởng đến an ninh của Đài Loan. Quan trọng nhất, đạo luật nhấn mạnh Hoa Kỳ sẽ cung cấp Đài Loan với vũ khí có đặc tính phòng thủ và sẽ duy trì khả năng của Hoa Kỳ chống lại bất cứ biện pháp nào dùng vũ lực hay hình thức cưỡng bách nào khác có thể gây nguy hiểm cho an ninh hay hệ thống xã hội hoặc kinh tế của nhân dân Đài Loan”. (H.R.2479 — 96th Congress (1979-1980))

Di nhiên Trung Cộng phản đối Đạo Luật Quan Hệ Đài Loan và xem đó là hành động đơn phương của Mỹ, vi phạm các nguyên tắc ngoại giao quốc tế và nhất là “vi phạm những cam kết của Hoa Kỳ với Trung Cộng”.

Hoa Kỳ không vi phạm các cam kết với Trung Cộng. Các lãnh đạo Trung Cộng quên rằng, bộ máy độc tài chuyên chính tập trung CS không chạy giống như bộ máy của các nền dân chủ phân quyền. Trong chính trị Mỹ, ba ngành hành pháp, lập pháp và tư pháp hoạt động độc lập, sinh động, chẳng những không mâu thuẫn nhau mà có tác dụng bổ khuyết nhau tạo nên sức mạnh tổng hợp của nền dân chủ để đáp ứng mọi tình huống trước mắt cũng như lâu dài.

Cơ chế dân chủ Mỹ là cánh đồng phì nhiêu có nhiều thảo mộc, cây trái, hoa màu. Trên cánh đồng đó từng có một George F Kennan, một viên chức cấp thấp làm việc tại tòa đại sứ Hoa Kỳ ở Liên Xô đã trở thành cha đẻ của “lý thuyết ngăn chặn” kéo dài 45 năm qua nhiều thời tổng thống. Nếu làm việc dưới chế độ quan liêu CS, các đề nghị của George F Kennan đã đi vào ngăn kéo hay thùng rác.

Nếu không có Đạo Luật Quan Hệ Đài Loan, số phận Đài Loan ngày nay cũng chẳng khác gì Hong Kong. Đạo luật này mở ra nhiều cánh cửa cho quan hệ giữa Đài Loan và Hoa Kỳ đồng thời dự phòng nhiều trường hợp để các chính phủ Hoa Kỳ sau đó có thể giải thích và áp dụng tùy theo tình huống.

Họ Tập ngày nay giống như họ Mao sau chiến tranh Triều Tiên, không dám trực tiếp đương đầu với Mỹ vì chưa biết các chính phủ sẽ áp dụng đạo luật như thế nào và các nhà lãnh đạo Mỹ sẽ phản ứng ra sao.

6) Trung Cộng (TC) Chưa Phải Là Đối Thủ Của Mỹ Về Kỹ Thuật Chiến Tranh

Trong Chiến Tranh Triều Tiên Mỹ thiệt mạng 36,576 người trong khi TC thiệt mạng khoảng 400,000 ngàn người hay theo ước tính của sử gia Bruce Cumings mức thiệt hại có thể lên đến 920,000 người.

Thời gian thay đổi. Bộ máy quân sự của TC hiện đại hơn thời kỳ 1950 nhưng không có nghĩa từ đó đến nay Mỹ chỉ ngồi yên để nhìn TC hiện đại hóa quốc phòng theo sách của Đặng Tiểu Bình. Thực tế, cuộc chạy đua vũ trang với Liên Xô đã giúp bộ máy chiến tranh của Mỹ được hiện đại hóa không ngừng. Nếu chiến tranh quy ước xảy ra hôm nay, tỷ lệ tử vong của hai quân đội do cách biệt về kỹ thuật chiến tranh chẳng những không thay đổi mà còn cao hơn.

Mỗi khi Tập hăm he nuốt chửng Đài Loan, chính phủ Đài Loan lại có lý do mua thêm vũ khí của Mỹ để bảo vệ gần 24 triệu người yêu chuộng tự do. Từ tháng 8, 2024, Đài Loan chờ nhận số vũ khí trị giá 20 tỷ dollar trong đó có nhiều tá F-16. Riêng trong 2025, Đài Loan đặt mua 11 tỷ dollar vũ khí của Mỹ. Nhật Bản, Đại Hàn, Úc, Đài Loan là 4 quốc gia đương đầu trực tiếp về an ninh với TC và

cũng là bốn nước mua nhiều vũ khí nhất của Mỹ. (Council on Foreign Relations, U.S. Military Support for Taiwan in Five Charts)

Mỹ ý thức việc bán vũ khí cho Đài Loan luôn là chính sách lâu dài không mang tính đảng phái. TT Jimmy Carter (DC) và kế tiếp bởi TT Reagan (CH) khác nhau nhiều về phương pháp đối ngoại nhưng đều xem việc cung cấp vũ khí cho Đài Loan là cần thiết, không chỉ vì phù hợp với Đạo Luật Quan Hệ Đài Loan, không chỉ vì lợi nhuận mà Đài Loan còn là một thành trì chiến lược của Mỹ tại Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.

Nhìn vào bản đồ mười khu vực xung đột đang diễn ra tại Á Châu, Đài Loan và Biển Đông là hai điểm nóng. Chiến tranh Á Châu phát xuất từ ngòi nổ Đài Loan hay Biển Đông sẽ bắt đầu từ biển.

Tháng 8, 2024, Học Viện Hải Quân Úc Đại Lợi (Australian Naval Institute) làm một bảng so sánh hải lực của Mỹ và TC. Theo số lượng, TC có số lượng tàu chiến nhiều hơn Mỹ với 234 chiến hạm đang hoạt động. Tuy nhiên, nếu xét về phẩm chất, hải quân Mỹ vượt xa về số lượng hàng không mẫu hạm, tuần dương hạm và khu trục hạm.

Trung Cộng đang gấp rút gia tăng sản xuất tàu chiến. Chỉ trong vòng 20 năm từ 2003 đến 2023, TC đóng thêm 22 khu trục hạm trong khi Mỹ chỉ đóng thêm được 11 khu trục hạm. Tuy nhiên, trong lúc TC không có ai là đồng

minh, Mỹ có những đồng minh ở Á Châu như Nam Hàn (160 tàu chiến) và Nhật Bản (155 tàu chiến) để điền khuyết vào mức gia tăng của TC.

Trong các binh chủng khác, lục quân TC đông hơn Mỹ xa với 2.03 triệu lính trong lúc Mỹ chỉ có 1.03 triệu nhưng về không quân Mỹ có 13,000 chiến đấu cơ các loại trong khi TC chỉ có 3,500. TC hiện đang sản xuất J-20 stealth fighters để mong đuổi kịp với các chiến đấu cơ tinh vi của Mỹ nhưng khoảng cách vẫn còn xa.

Ngoài ra, nếu chiến tranh bùng nổ, Mỹ không chiến đấu đơn độc vì bên cạnh vẫn có các đồng minh tin cậy dựa trên nền kinh tế tự do, thể chế chính trị dân chủ để bù vào sự chênh lệch về quân số.

Tập Cận Bình chỉ giới ăn hiếp những nước cô thế, lệ thuộc tư tưởng như CSVN hay các con nợ nghèo như Sri Lanka, Kyrgyzstan, Pakistan nhưng với Mỹ thì Trung Cộng chưa phải là đối thủ.

Bảo vệ Đài Loan không phải là chính sách của một đảng nào mà là truyền thống như đã được nhấn mạnh qua Sáu Bảo Đám (Six Assurances) của TT Ronald Reagan. (American Institute of Taiwan, Declassified Cables: Taiwan Arms Sales & Six Assurances (1982))

7) Tập Thất Bại Trong Việc Xây Dựng Các Liên Minh

Nỗi sợ luôn ám ảnh giới lãnh đạo TC là nỗi sợ bị bao vây. TC có chung biên giới với 14 quốc gia khác gồm

Việt Nam, Ấn Độ, Pakistan, Afghanistan, Tajikistan, Kyrgyzstan, Kazakhstan, Mông Cổ, Bhutan, Nepal, Miến Điện, Nga, Lào và Bắc Hàn nhưng nhìn chung không một quốc gia nào kể cả Bắc Hàn (từ chối tham gia vào Sáng kiến Vành Đai Con Đường) có thể gọi là “liên minh tin cậy” của TC. Đây là lý do chính khiến Trung Cộng nhượng bộ Bắc Hàn trong tranh chấp biên giới. Trong thời kỳ Liên Xô chưa tan rã, toàn bộ biên giới phía Bắc Trung Quốc, bao gồm vùng Ngoại Mông đều thuộc quyền kiểm soát của Liên Xô. Vùng độn quan trọng nhất Trung Cộng phải giữ là Bắc Hàn. Sau khi Liên Xô tan rã, yếu tố an ninh của Trung Cộng vẫn được đặt lên thứ tự ưu tiên trong đàm phán.

Giáo sư Alastair Smith thuộc đại học Washington University đã công thức hóa toán học nhiều mô thức liên minh trong lịch sử bang giao quốc tế và kết luận các quốc gia có những liên minh không đáng tin cậy sẽ dễ bị tấn công hơn là các quốc gia có sự liên minh tin cậy.

Sự liên minh giữa TC và Nga hiện nay là liên minh theo dạng “kẻ thù của kẻ thù là bạn”. Putin chỉ là một kẻ cơ hội. Nền kinh tế Nga tính theo GDP còn nhỏ hơn của Nam Hàn, Canada, Ba Tây, Ý, Pháp. Kho bom nguyên tử vẫn còn đó nhưng vào thời buổi này không mang ra dọa được ai. (Derek Grossman, China’s friends are few and unreliable Beijing maintains zero alliances, and its partnerships are mostly with pariah states. RAND, October 11, 2020)

Tại Trung Quốc, người Hán chiếm 90 phần trăm dân số và chỉ 10 phần trăm còn lại thuộc các dân tộc thiểu số nhưng 10 phần trăm này kiểm soát các vùng đất bao la dọc biên giới. Giống như Liên Xô trước đây, quyền lực của Trung Cộng mạnh ở trung tâm nhưng yếu tại các địa phương xa.

Trung Cộng luôn chống đối mọi sự liên minh theo dạng “khối quân sự” ám chỉ sự liên kết giữa Mỹ và các nước Đông Á cũng như sự có mặt của quân đội Mỹ tại Nhật Bản, Nam Hàn và mới đây tại Trung Á. Hiện nay, phần lớn các quốc gia Đông Á vẫn là đồng minh với Mỹ về mọi mặt, từ kinh tế chính trị đến quân sự.

TC chỉ hiện diện quân sự với khoảng hai ngàn quân tại Djibouti, Phi Châu trong khi đó Mỹ có 750 căn cứ quân sự tại 80 quốc gia trên thế giới tính vào thời điểm 2021. Riêng tại Nhật, Mỹ có hơn 100 căn cứ với 55,000 quân. Tại Nam Hàn, Mỹ có 70 căn cứ với 28,500 quân. (U.S. Military Bases Overseas The Facts, updated August 2025.)

Để đối phó lại các liên minh quân sự, Trung Cộng cố gắng phát triển mối quan hệ đa phương với Nga và các quốc gia nhỏ khác vùng Trung Á như Kazakhstan, Kyrgyzstan, Tajikistan, Uzbekistan qua Tổ Chức Hợp Tác Thượng Hải (SCO). Tuy nhiên, tổ chức này chưa phải là đối lực về quân sự với các khối thân Mỹ.

Các cơ quan truyền thông của TC cho rằng Mỹ và các nước Tây Phương âm mưu làm cản trở đà tiến của Trung Cộng. Một số lãnh đạo Trung Cộng còn tố cáo rằng Mỹ đang lừa Trung Cộng vào cuộc Chiến Tranh Lạnh như Mỹ đã từng áp dụng với Liên Xô để cuối cùng dẫn đến cả hệ thống Liên Xô tan rã.

TC lợi dụng mọi bất ổn trong chính trị nội bộ của Mỹ để lôi kéo đồng minh. Sự lớn mạnh của khối BRICS (viết tắt từ tên các quốc gia thành lập: Brazil, Russia, India, China, và South Africa) cho thấy khuôn mặt thế giới đang định hình khá rõ ràng. Hai khối độc tài và tự do chưa bao giờ có những điểm mâu thuẫn đối kháng về hệ thống kinh tế, chính trị, tài chính và cả bộ máy lãnh đạo cấp thế giới như ngày nay. Trong lúc không thể lôi kéo các thành viên BRICS đứng về phía mình, nhiều nước trong khối BRICS là độc tài, đảng trị, tôn giáo cực đoan như Iran, Ethiopia và United Arab Emirates có thể bị TC vận dụng và khai thác.

8) Lối thoát Sáng Kiến Vành Đai và Con Đường (China's Belt and Road Initiative, BRI)

Để thoát ra khỏi vòng vây ngày càng bị siết chặt, thay vì tìm cách thân cận hay giới hạn các đồng minh của Mỹ, Tập Cận Bình chọn mở “Con Đường Tơ Lụa Mới“ hay đúng hơn là Sáng Kiến Vành Đai và Con Đường (China's Belt and Road Initiative, BRI). “Sáng kiến” này được Tập

giới thiệu tại Kazakhstan 2013 và được đưa vào hiến pháp TC 2017.

Gọi là “Con Đường Tơ Lụa Mới” vì thời nhà Hán, Trung Quốc đã có một hệ thống làm ăn buôn bán xuyên qua các nước vùng Trung Á như Afghanistan, Kazakhstan, Kyrgyzstan, Tajikistan, Turkmenistan, và Uzbekistan. Khác với con đường tơ lụa thời nhà Hán, chiến lược Vành Đai và Con Đường thời đại Tập Cận Bình nhắm vào các mục đích bành trướng và mở rộng an ninh. Chủ trương “Giấu mình chờ thời” (Hide and bide) của Đặng Tiểu Bình được Tập gác qua bên dù có nhiều chống đối trong nội bộ đảng CSTQ.

Tại đại hội đảng CSTQ lần thứ 19 nhiều vấn đề được thảo luận không chỉ các thành tựu trong quá khứ mà các nhà phân tích gọi là “sự trỗi dậy của Trung Quốc phiên bản 1” mà còn các chiến lược phát triển trong tương lai được gọi là “sự trỗi dậy của Trung Quốc phiên bản 2” hay “thời đại Tập Cận Bình”. Khác với “phiên bản 1” tập trung vào phát triển kinh tế, phiên bản 2 sẽ mở rộng đến vai trò của Trung Cộng trong hệ thống thế giới.

Ngoài mặt, Sáng kiến Vành Đai và Con Đường là một đề án địa lý kinh tế thế giới khổng lồ (geoeconomics) và mọi quốc gia đều có lợi nhưng thực chất che giấu các mục tiêu địa lý chính trị (geopolitics) khá hiển nhiên nhưng cũng vô cùng phức tạp bên trong. TC phải thắng một loạt các cường quốc khối dân chủ Tây Phương và Châu Á. Các

quốc gia như Mỹ, Anh, Canada, Mexico, Áo, Ấn Độ không hưởng ứng sáng kiến của Tập Cận Bình.

Một láng giềng quan trọng của TC là Việt Nam và quan hệ giữa hai nước là quan hệ “bất đối xứng” (Asymmetry). Đa số người Việt không tin tưởng vào Sáng Kiến Vành Đai Con Đường của Tập.

Tác giả Hong Yu trong tác phẩm “Understanding China’s Belt and Road Initiative” trích dẫn quan điểm của giáo sư Brantly Womack về mối quan hệ giữa CSVN và TC như sau:

“Một điều không thay đổi trong mối quan hệ giữa Trung Quốc và Việt Nam kể từ khi Đế chế Trung Hoa được thống nhất vào năm 221 TCN là việc Trung Quốc luôn đóng vai trò là đối tác có quy mô vượt trội hơn hẳn. Cho dù mối quan hệ này mang tính thù địch, hữu hảo, hay nằm ở một thái cực trung gian nào đó, thì bản chất của nó vẫn là sự bất đối xứng. Trung Quốc là một thế lực có tầm quan trọng đối với Việt Nam lớn hơn nhiều so với tầm quan trọng của Việt Nam đối với Trung Quốc; chính vì thế, Việt Nam có sự thấu hiểu sâu sắc hơn về những rủi ro cũng như cơ hội nảy sinh từ mối quan hệ Trung - Việt. Nhiều người Việt Nam vẫn lưu giữ trong ký ức một ấn tượng đặc biệt sâu đậm về hệ thống triều cống thời phong kiến của Trung Quốc. Bên cạnh đó, tranh chấp chủ quyền giữa Trung Quốc và Việt Nam tại Biển Đông—cũng như chính sự hiện diện của Trung Quốc tại vùng biển này—

vốn là những chủ đề nhạy cảm tại Việt Nam, thường có xu hướng khơi dậy mạnh mẽ tinh thần dân tộc trong lòng người dân. Theo báo cáo khảo sát năm 2020 của Viện ISEAS-Yusof Ishak (Singapore), 43,4% số người Việt Nam được khảo sát bày tỏ sự thiếu tin tưởng vào tính công bằng hay sự minh bạch của các dự án thuộc Sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI); con số này tương phản rõ rệt với chỉ 1,3% số người Việt Nam bày tỏ sự tin tưởng đối với các dự án nói trên.” (Hong Yu, “Understanding China’s Belt and Road Initiative” , East Asian Institute, National University of Singapore, Singapore, 2024)

Phân tích về “bất đối xứng” giữa TC và CSVN của Giáo sư Brantly Womack trong tác phẩm nghiên cứu “China and Vietnam: The Politics of Asymmetry” phù hợp với lịch sử và hiện nay quan điểm này cũng được chia sẻ bởi chính phủ Mỹ khi duy trì một chính sách đối ngoại tương đối mềm mỏng với CSVN.

Chiến lược Vành Đai và Con Đường với mục tiêu bành trướng của Tập đã đặt Mỹ, Ấn Độ và nhiều cường quốc khác từ vị thế “bao vây” sang nguy cơ “bị xuyên thủng”.

Quan điểm từ Ấn Độ: “Ấn Độ coi sáng kiến này là một mối đe dọa đối với lợi ích quốc gia của mình; một mặt, nó có thể thách thức kế hoạch trở thành cường quốc bá chủ khu vực của Ấn Độ, và mặt khác, sáng kiến này có thể làm suy yếu vị thế của Ấn Độ trong hệ thống quốc tế. Vì những lý do này, New Delhi đã áp dụng một số chính sách

nhằm ngăn chặn Trung Quốc trở thành cường quốc bá chủ khu vực thông qua Sáng kiến Vành đai và Con đường, đồng thời nâng cao vị thế của chính mình trên cả bình diện khu vực và quốc tế.” (Reza Ekhtiari Amiri, Javad Shafaghat, India’s Policy Towards The Belt And Road Initiative, Iranian Research letter of International Politics, 2023-03-01)

Tương tự, nhiều viên chức Mỹ “cũng có những mối lo ngại chính đáng về Sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI). Quá thường xuyên, các dự án thuộc sáng kiến này lại dễ nảy sinh tham nhũng, đồng thời thiếu hụt nghiêm trọng tính bền vững về kinh tế, sự minh bạch trong quy định pháp lý cũng như năng lực quản trị tốt. Tổng hợp lại, những khiếm khuyết này dẫn đến các dự án đe dọa chủ quyền quốc gia, xuất khẩu những chuẩn mực và thông lệ dưới chuẩn, đồng thời gây ra những quan ngại về các hệ lụy địa chiến lược của sáng kiến này.” (Feng Yujun, Alexander Gabuev, Paul Haenle, Ma Bin, Dmitri Trenin, The Belt and Road Initiative: Views from Washington, Moscow, and Beijing, Carnegie Endowment for international peace, Published on Apr 8, 2019)

Theo tổng kết của Green Finance and Green Finance & Development Center, TC “kể từ khi được thành lập vào năm 2013, tổng mức tham gia vào Sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI) đã đạt 1.308 tỷ USD, trong đó khoảng 775 tỷ USD là các hợp đồng xây dựng và 533 tỷ USD là các khoản đầu tư phi tài chính.” (Christoph Nedopil

Wang , China Belt and Road Initiative (BRI) investment report 2025 H1, July 17, 2025)

Một chiến lược mang tầm thế giới với nhiều thách thức đang chờ đợi và một kinh phí khổng lồ như Vành Đai và Con Đường, các mục tiêu khác, kể cả đánh chiếm Đài Loan bằng võ lực đều trở thành thứ yếu.

9) Đánh Đài Loan Trung Cộng Sẽ Sụp Đổ

Lịch sử cho thấy các nước hay các khối độc tài có thể thắng trong vài trận đầu hay vài năm đầu nhưng không thắng một cuộc chiến tranh lâu dài đối đầu với các quốc gia dân chủ bởi vì khi chiến tranh bùng nổ một cuộc chiến tranh khác cũng diễn ra trong nội bộ các nước độc tài. Các rạn nứt trong các nước dân chủ thực chất lại là những tiến bộ, những điều chỉnh cần thiết cho bộ máy công quyền chạy tốt hơn, trong khi tại các nước chuyên chế độc tài, rạn nứt sẽ dẫn tới sụp đổ. Bài học LX còn sờ sờ ra đó.

Theo kết quả xếp hạng của Economist Intelligence Democracy Index 2021, Đài Loan là một trong 21 quốc gia dân chủ toàn diện (full democracy) trên thế giới. Một quốc gia được xếp vào hạng dân chủ toàn diện phải đạt số điểm cao nhất trong 5 lãnh vực: (1) đa đảng và bầu cử tự do, (2) tự do dân sự, (3) chức năng chính phủ, (4) tham gia chính trị và (5) văn hóa chính trị. Với kết quả vượt trội đó, Đài Loan còn dân chủ hơn cả Mỹ, Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Bỉ và nhiều nước tiên tiến khác. Cũng theo

Economist Intelligence Democracy Index 2021, Trung Cộng cùng với CSVN, Bắc Hàn, Lào, Cuba, Afghanistan và một số nước Phi Châu độc tài bị liệt vào nhóm “Chuyên chế” (Authoritarian).

Economist Intelligence dành một phần khá dài để phân tích trường hợp Trung Cộng. Trung Cộng là quốc gia có nền kinh tế lớn thứ hai trên thế giới, nhưng nền kinh tế lớn không đem lại hạnh phúc cho con người. Giá trị của một quốc gia khi đem ra so sánh với các quốc gia khác không chỉ đặt trên cơ sở nền kinh tế mà là đạo đức và đời sống của người dân. Một con người phải có quyền sống một cuộc đời đáng sống.

Giống như nền kinh tế thị trường hay cụ thể nhất trong thị trường chứng khoán, các thể chế chính trị dân chủ đều có thăng trầm, điều chỉnh hay khủng hoảng chu kỳ nhưng về đường dài các giá trị căn bản tự do, bình đẳng, dân chủ, thăng tiến đã được minh định trong hiến pháp vẫn không thay đổi. TC, một chế độ thuần hóa con người thành thú vật không thể nào so sánh và sẽ phải sụp đổ như bao nhiêu chế độ độc tài và đế chế trước đây.

Nhưng tại sao Tập hăm he?

Tập thỉnh thoảng lại hăm he vì hai lý do: Thứ nhất, Tập muốn tạo một không khí chiến tranh để áp đảo tinh thần các thành phần chống Tập còn rất mạnh trong nội bộ đảng CSTQ sau khi y tự phong làm “hoàng đế Trung Cộng” vào đầu năm 2018 như Đặng đã làm trong Chiến

Tranh Biên Giới với CSVN 1979. Thứ hai, Tập tiếp tục đun sôi cháo dầu đại Hán để giữ “niềm tin vào đảng” và để đánh lạc hướng lòng công phẫn của người dân trước những khó khăn kinh tế sang phía Mỹ thay vì vào Tập.

Các lãnh đạo độc tài thường lạm dụng các khái niệm “tổ quốc”, “dân tộc”, “đất nước” vì mục đích tuyên truyền tẩy não những người ít học. Đừng quên, “đất nước”, “tổ quốc” và cả “dân tộc” không chỉ là lịch sử, núi, đồi, sông, biển, ruộng, vườn, cây, trái v.v... mà trên tất cả là con người với những khát vọng, ước mơ và lý tưởng của thời đại họ. Đại đa số, nếu không muốn nói là tất cả, trong số 23.6 triệu người dân Đài Loan hiện nay sinh ra sau 1949 chưa sống một ngày trên lục địa, chưa bao giờ là dân của TC, và do đó, không ai có quyền định đoạt sinh mệnh của họ ngoài chính họ.

Trần Trung Đạo